

Số: 60/2022/QĐST-DS

Mỏ Cày Nam, ngày 18 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 152/2022/TLST-DS ngày 04 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Lê Phú H, sinh năm: 1968.

Địa chỉ: Ấp PL, xã AD, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Ông Phạm Văn B, sinh năm: 1950.

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1953.

Ông Phạm Văn C, sinh năm: 1986.

Cùng địa chỉ: Ấp PĐ, xã AD, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Ông Phạm Văn B và ông Phạm Văn C ủy quyền cho bà Nguyễn Thị T theo văn bản ủy quyền lập ngày 08/8/2022.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phạm Văn B, bà Nguyễn Thị T và ông Phạm Văn C có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Lê Phú H số tiền vay là 125.770.000 đồng (Một trăm hai mươi lăm triệu bảy trăm bảy mươi nghìn đồng), ghi nhận ông Lê Phú H không yêu cầu tính tiền lãi. Thời gian trả tiền kể từ ngày quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền

thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Phạm Văn B, bà Nguyễn Thị T và ông Phạm Văn C phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 3.144.250 đồng (Ba triệu một trăm bốn mươi bốn nghìn hai trăm năm mươi đồng). Tuy nhiên, ông Phạm Văn B và bà Nguyễn Thị T thuộc trường hợp người cao tuổi và có đơn xin miễn tiền án phí nên ông B và bà T được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định là 2.096.000 đồng (Hai triệu không trăm Cn mươi sáu nghìn đồng). Ông Phạm Văn C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.048.250 đồng (Một triệu không trăm bốn mươi tám nghìn hai trăm năm mươi đồng).

Hoàn trả cho ông Lê Phú H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.144.000 đồng (Ba triệu một trăm bốn mươi bốn nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007938 ngày 27 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mô Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mô Cày Nam;
- Chi cục THADS huyện Mô Cày Nam;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hồng Dân